

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 17/06/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công khai danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 24/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bị

bãi bỏ lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3978/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND huyện Phú Riềng về việc phê duyệt Đồ án và Quy định quản lý theo Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Bình Tân về việc giao quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đính chính, thu hồi, hủy giấy chứng nhận đã cấp và chuyển mục đích sử dụng đất cho bà Phạm Thị Ngọc - Phó Chủ tịch UBND xã;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 1211/TTr-PKT ngày 12/10/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Vũ Quang Đạt, năm sinh 1976, CCCD số 033076012638 cấp ngày 10/5/2021 và vợ là bà Nguyễn Thị Quê, năm sinh 1977, CCCD số 070177006349 cấp ngày 10/5/2021, địa chỉ thường trú: Thôn Bình Tân 7, xã Bình Tân, thành phố Đồng Nai được chuyển mục đích sử dụng 100 m² đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 326, tờ bản đồ số 112, thôn Bình Tân 7, xã Bình Tân, thành phố Đồng Nai sang mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới xin chuyển mục đích theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 166/2026, thửa đất số 326, tờ bản đồ số 112, tỷ lệ 1/500 do Phòng Kinh tế xã Bình Tân ký duyệt ngày 24/8/2026.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Miễn tiền sử dụng đất: Không.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế xã: Xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp.
2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã theo quy định.
3. Thuế cơ sở 8 thành phố Đồng Nai: Xác định tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất; các nghĩa vụ tài chính khác phải nộp theo quy định; ban hành thông báo cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất; thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí.

4. Ông Vũ Quang Đạt và vợ là bà Nguyễn Thị Quê: Chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất.

5. Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phú Riềng: Chính lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công: Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho ông Vũ Quang Đạt và vợ là bà Nguyễn Thị Quê theo quy định.

7. Các nội dung khác (nếu có): Không.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã (đăng tin);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai
- Chi nhánh Phú Riềng;
- Thuế cơ sở 8 thành phố Đồng Nai;
- Phòng Giao dịch số 10 - Kho bạc Nhà nước khu vực XVII;
- Ông Vũ Quang Đạt và vợ là bà Nguyễn Thị Quê (01 bản);
- Lưu: VT. *tao*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Ngọc